

Soạn Skills 1 - Unit 6 lớp 9 SGK trang 66

1. Work in pairs to answer the following questions.

(Làm việc theo cặp rồi trả lời câu hỏi sau.)

- The first picture shows an old tram. The second picture shows a modern train.
- The tram would have been seen in a town or city. These trains can be seen nowadays in big, modern cities.
-

	Old tram	Modern train
Compartment	Two or three	Four
Speed	Low	High
Air-conditioner	No	Yes
Runs on	The ground at street level	Elevated tracks
Powered by	Overhead electricity wires	Electromagnetics

2. Now read the article from a travel magazine. Then answer ...

(Bây giờ đọc bài báo ở tạp chí du lịch. Sau đó trả lời câu hỏi sau.)

Hướng dẫn dịch

HỆ THỐNG XE ĐIỆN Ở HÀ NỘI: NGÀY ẤY VÀ BÂY GIỜ

Hà Nội có đường xe điện đầu tiên vào năm 1900. Hệ thống xe điện là 1 phương tiện vận tải chính của thành phố vào thập kỉ thứ 9 và thật vậy hình ảnh của chiếc xe điện và âm thanh leng keng của nó đã đi sâu vào trái tim và tâm trí của người Hà Nội. Bởi vì nó tiện lợi và rẻ khi đi vòng quanh thành phố và vùng ngoại ô bằng xe điện, hệ thống này đã rất phổ biến.

Ngày nay, sau hơn 20 năm, dân số của Hà Nội đã tăng từ 2 triệu người lên hơn 6 triệu người; vì vậy, số lượng phương tiện trên đường phố đã tăng đáng kể. Để đáp ứng nhu cầu đi lại tăng cao, Hà Nội đang khai trương hệ thống tàu điện trên cao, nối liền Cát Linh và Hà Đông. Hệ thống được mong đợi sẽ bắt đầu hoạt động vào năm 2016 với 4 toa tàu điện đầu tiên. Hơn nữa, dự án hệ thống đường ray mới bao gồm 8 km đường ray xe điện trên cao và 4 km đường ray ngầm dưới mặt đất, nối liền nhà ga trung tâm Hà Nội và Nhon đang được xây dựng và mong đợi sẽ hoàn thành trong vài năm nữa.

1. In the 20th century.
2. It was a major means of transport for Hanoians.
3. In 1990.
4. The population has increased dramatically.
5. New rail systems including a skytrain and a subway are under way.
6. The first tramways in 1900. Đường xe điện đầu tiên vào năm 1900.

3. Decide if the following statements are true (T) or false (F).

(Xem những câu sau là đúng (T) hay sai (F))

1. F	2. T	3. F	4. T	5. F
------	------	------	------	------

Hướng dẫn dịch:

1. Mục đích của đoạn văn là thuyết phục mọi người đi xe điện trên cao.
2. Người Hà Nội gắn bó sâu sắc với hệ thống tàu điện của họ.
3. Hệ thống xe điện của Hà Nội chỉ hoạt động ở khu vực thành thị.
4. Có sự tăng nhanh số lượng phương tiện ở Hà Nội.

5. Hệ thống tàu điện trên cao mới đã chạy được 2 năm.

4. Work in pairs. List different types of traditional

(Làm việc theo cặp. Liệt kê các loại phương tiện giao thông truyền thống và hiện đại ở Việt Nam.)

	Past	Present
Road types	path, earthen road, trench, brick road, tunnel, alley, tram system	underpass, flyover, skytrain system, sky walk system, cable car, tunnel, alley
Vehicles	bicycle, rickshaw, coach, train, tram	motorbike, bicycle, coach, train, car, tram, plane

5. Discuss the changes in transport in your neighbourhood. Is there ...

(Thảo luận những thay đổi trong giao thông ở vùng xung quanh bạn. Có điều gì banjnthichs hơn ở giao thông truyền thống hoặc hiện đại nơi bạn sống không?)

Hướng dẫn dịch:

- Tôi thích sử dụng lối đi dành cho người đi bộ hơn là vỉa hè trên những con đường đông đúc ở thành phố của tôi bởi vì nó an toàn hơn nhiều cho bộ hành và ở đó ít ô nhiễm hơn.
- Những con đường ở làng tôi đã thay đổi đáng kể. Nhưng tôi thích những con đường đất hơn là đường bê tông bởi vì làng quê trông "xanh hơn" với những con đường đó.

Gợi ý:

I prefer the modern train than the old tram in my city because it's much faster and it has air conditioner so that my trip is more comfortable.

Now in city, there are more buses than in the past. I like that because they help to reduce pollution and the fees are quite cheap.